

Thanh Phú, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Số: 33/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 213/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Mai Văn C, sinh năm: 1966; Bà Cao Thị B, sinh năm: 1965. Cùng nơi cư trú: Số nhà 105/3, ấp L, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre. Ông Mai Văn C, bà Cao Thị B ủy quyền cho bà Đỗ Thị P, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Số 60B, H M, p5, thành phố B, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Số nhà 202/2, ấp L, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre. Ông Nguyễn Văn Đ ủy quyền cho ông Nguyễn Tuấn C, sinh năm: 1998; Nơi cư trú: Số nhà 202/2, ấp L, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Mai Thị Thanh T, sinh năm: 1989; Bà Mai Thị Thanh H, sinh năm: 1990; Bà Mai Thị Thảo N, sinh năm: 1992; Bà Mai Thị Hồng Y, sinh năm: 1995; Bà Mai Thị Yến L, sinh năm: 2001; Ông Mai Cao Tấn P, sinh năm: 2003. Cùng nơi cư trú: Số nhà 105/3, ấp L, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre. Bà Mai Thị Thanh H, bà Mai Thị Thảo N, bà Mai Thị Hồng Y, bà Mai Thị Yến L và ông Mai Cao Tấn P ủy quyền cho bà Mai Thị Thanh T tham gia tố tụng.

+ Bà Trần Thị Đ, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Số nhà 202/2, ấp L, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Trần Văn T, sinh năm: 1950; Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1954. Cùng nơi cư trú: Số nhà 41/3, ấp L, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy Tờ hợp đồng mua bán đất đề ngày 09-09-2016 đã ký kết giữa ông Mai Văn C, bà Cao Thị B với ông Nguyễn Văn Đ.

Ông Nguyễn Văn Đ cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Đ, Trần Văn T và Nguyễn Thị D có nghĩa vụ di dời tài sản trên đất là nhà, cây trồng để giao trả cho ông Mai Văn C và bà Cao Thị B phần đất có diện tích theo đo đạc thực tế 158.4m² thuộc một phần thửa 69 (69a+69b+69c+69d+69e), tờ bản đồ số 17, tọa lạc tại ấp L, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre (có họa đồ kèm theo).

Ông Mai Văn C và bà Cao Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng). Thời gian giao trả đất và tiền được thực hiện cùng lúc vào ngày 23/4/2023.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về chi phí tố tụng: Ông Mai Văn C và bà Cao Thị B tự nguyện nộp chi phí đo đạc là 3.615.000 đồng, lệ phí định giá 1.200.000 đồng. Ông Cỏi, bà Bền đã nộp xong toàn bộ số tiền này.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Các bên thống nhất:

Ông Mai Văn C và bà Cao Thị B liên đới chịu: 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007477 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Ông C và bà B còn phải nộp thêm số tiền án phí là 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn Đ chịu: 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do Nguyễn Tuấn C nộp thay theo biên lai thu số: 0001894 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Ông Đ còn phải nộp thêm số tiền án phí là 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên